

STT	Mã Sinh Viên	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Học	Ngành	Điểm TBC TL	Xếp Loại	Ghi chú
117	22030922	Nguyễn Thị Tố Lan	29/08/2004	DH22HQ	Đông phương học	8.44	Giỏi	
118	22030383	Dương Thị Ngọc Châu	22/08/2003	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8.43	Giỏi	
119	22030478	Nguyễn Thanh Mai	27/06/2004	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.43	Giỏi	
120	22031059	Nguyễn Mai Phương Ngọc	21/10/2004	DH22TQ	Ngôn ngữ Trung Quốc	8.43	Giỏi	
121	22031125	Nguyễn Việt Hưng	19/01/2004	DH22LG3	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.41	Giỏi	
122	22030090	Phạm Thị Thu Minh	19/11/2004	DH22TM	Ngôn ngữ Anh	8.41	Giỏi	
123	22031186	Thạch Ngọc Thùy Trang	26/02/2004	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.41	Giỏi	
124	22030207	Đoàn Trần Gia Hân	03/12/2004	DH22KT	Kế toán	8.4	Giỏi	
125	22030522	Trần Thị Kiều Oanh	21/06/2004	DH22MTS	Marketing	8.4	Giỏi	
126	22030405	Trương Nguyễn Hạnh Thư	10/01/2004	DH22NT	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	8.4	Giỏi	
127	22030868	Trần Thị Hà Trang	08/08/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8.4	Giỏi	
128	22030095	Nguyễn Xuân Hoài Linh	11/02/2004	DH22TUD	Tâm lý học	8.39	Giỏi	
129	22031343	Trần Thị Quỳnh Anh	01/06/2004	DH22TM	Ngôn ngữ Anh	8.38	Giỏi	
130	22030826	Dương Hải Toàn	17/04/2004	DH22QG	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.38	Giỏi	
131	22030671	Lê Nguyên	09/01/2004	DH22PA	Ngôn ngữ Anh	8.37	Giỏi	
132	22030804	Trần Tuấn Thành	14/08/2004	DH22QG	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.37	Giỏi	
133	22031657	Nguyễn Thị Thu Hiền	04/12/2004	DH22TN	Tài chính - Ngân hàng	8.34	Giỏi	
134	22030710	Phan Quang Minh	19/08/2004	DH22TD	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	8.34	Giỏi	
135	22030006	Phạm Nguyễn Trí Hải	02/12/2004	DH22KS	Quản trị khách sạn	8.33	Giỏi	
136	22031004	Dương Vũ Nam Phương	09/04/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.32	Giỏi	

STT	Mã Sinh Viên	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Học	Ngành	Điểm TBC TL	Xếp Loại	Ghi chú
137	22030443	Trần Hồng Sơn	16/05/2004	DH22MKS	Marketing	8.32	Giỏi	
138	22031621	Huỳnh Nguyễn Gia Hân	23/09/2004	DH22KT	Kế toán	8.31	Giỏi	
139	22030627	Nguyễn Thanh Huyền	22/09/2004	DH22PA	Ngôn ngữ Anh	8.31	Giỏi	
140	22030214	Đỗ Quỳnh Phương	05/04/2004	DH22MTS	Marketing	8.31	Giỏi	
141	22030492	Đặng Thị Thùy Uyên	14/06/2003	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.31	Giỏi	
142	22030392	Đặng Nguyễn Thiện Duyên	06/11/2004	DH22TQ	Ngôn ngữ Trung Quốc	8.29	Giỏi	
143	22030217	Nguyễn Duy Khánh	07/05/2004	DH22LG2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.29	Giỏi	
144	22030641	Nghi Gia Hân	29/09/2004	DH22KS	Quản trị khách sạn	8.28	Giỏi	
145	22030399	Nguyễn Thị Phương Kiều	08/12/2004	DH22KC	Kế toán	8.28	Giỏi	
146	22031193	Lành Thị Mỹ Linh	20/11/2004	DH22TM	Ngôn ngữ Anh	8.28	Giỏi	
147	22030996	Lê Thảo My	03/01/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.28	Giỏi	
148	22030737	Phan Thị Cẩm Tú	13/04/2004	DH22MTS	Marketing	8.28	Giỏi	
149	22031057	Nguyễn Thị Hoàng Diệu	08/09/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.27	Giỏi	
150	22030466	Phan Lê Thị Xuân Mai	08/02/2004	DH22KC	Kế toán	8.27	Giỏi	
151	22031453	Âu Trang Ngọc Mỹ	20/10/2004	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.27	Giỏi	
152	22030886	Phạm Thị Thảo Ngọc	11/11/2004	DH22MKS	Marketing	8.27	Giỏi	
153	22031092	Nguyễn Tấn Tài	25/11/2000	DH22MKS	Marketing	8.27	Giỏi	
154	22030929	Đặng Hồng Anh Thư	30/12/2003	DH22QG	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.27	Giỏi	
155	22030396	Nguyễn Thị Thuý Tiên	22/01/2004	DH22MKS	Marketing	8.27	Giỏi	
156	22030111	Đỗ Trung Tín	29/09/2004	DH22LT	Công nghệ thông tin	8.27	Giỏi	

STT	Mã Sinh Viên	Họ và Tên	Tên	Ngày Sinh	Lớp Học	Ngành	Điểm TBC TL	Xếp Loại	Ghi chú
157	22031546	Lê Thị Lan	Anh	28/05/2004	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.26	Giỏi	
158	22031019	Nguyễn Duy	Hung	07/11/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.26	Giỏi	
159	22031649	Đinh Thị Hồng	Nhung	04/07/2001	DH22KC	Kế toán	8.26	Giỏi	
160	22030621	Vũ Trường	Thịnh	13/08/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.26	Giỏi	
161	22030198	Trần Ngọc Phương	Duyên	12/11/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8.25	Giỏi	
162	22031149	Trần Hoàng Yên	Vy	24/04/2004	DH22LG3	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.25	Giỏi	
163	22031599	Nguyễn Phương	Anh	22/03/2004	DH22MKS	Marketing	8.24	Giỏi	
164	22031355	Nguyễn Thị Trúc	Linh	10/10/2004	DH22LG3	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.24	Giỏi	
165	22030385	Hoàng Thị Quỳnh	Như	30/03/2004	DH22TN	Tài chính - Ngân hàng	8.24	Giỏi	
166	22030494	Trần Nguyễn Tuyết	Thu	30/08/2004	DH22MKS	Marketing	8.24	Giỏi	
167	22031285	Nguyễn Thị Tường	Vy	12/12/2004	DH22HQ	Đông phương học	8.24	Giỏi	
168	22030306	Nguyễn Huỳnh Như	Ý	26/10/2004	DH22TM	Ngôn ngữ Anh	8.24	Giỏi	
169	22030251	Phạm Trần	Khanh	27/06/2000	DH22TN	Tài chính - Ngân hàng	8.23	Giỏi	
170	22030479	Nguyễn Vũ Nhật	Nam	27/10/2004	DH22CT1	Công nghệ thông tin	8.23	Giỏi	
171	22030881	Nguyễn Hồ Kim	Ngân	13/10/2004	DH22LK	Luật	8.23	Giỏi	
172	22030715	Nguyễn Thị Thanh	Quý	14/10/2004	DH22KC	Kế toán	8.23	Giỏi	
173	22030413	Phạm Thái	Bảo	07/01/2004	DH22CT1	Công nghệ thông tin	8.22	Giỏi	
174	22031576	Nguyễn Minh	Hiếu	12/06/2004	DH22LG3	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.22	Giỏi	
175	22030408	Trương Thị Thu	Hương	22/05/2004	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.22	Giỏi	
176	22030191	Nguyễn Tuấn	Kiệt	21/09/2004	DH22MKS	Marketing	8.22	Giỏi	

STT	Mã Sinh Viên	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Học	Ngành	Điểm TBC TL	Xếp Loại	Ghi chú
177	22030009	Huỳnh Nhật Nam	09/03/2004	DH22LK	Luật	8.22	Giỏi	
178	22031154	Vũ Hoàng Minh Thư	10/01/2004	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.22	Giỏi	
179	22031045	Từ Ngọc Quốc Trung	28/11/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.22	Giỏi	
180	22031620	Lê Thị Ngọc Tuyết	19/05/2004	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.22	Giỏi	
181	22030129	Nguyễn Hoàng Oanh	09/10/2004	DH22HQ	Đông phương học	8.21	Giỏi	
182	22030491	Nguyễn Ngọc Thạch	25/07/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8.21	Giỏi	
183	22031182	Nguyễn Thị Thái Thanh	18/01/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8.21	Giỏi	
184	22030213	Nguyễn Ngọc Khánh Như	11/08/2003	DH22MTS	Marketing	8.19	Giỏi	
185	22030674	Nguyễn Thanh Trí	11/02/2004	DH22TUD	Tâm lý học	8.19	Giỏi	
186	22030707	Phan Bùi Văn Anh	01/06/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8.18	Giỏi	
187	22030576	Nguyễn Thành Đạt	21/10/2004	DH22KH	Công nghệ kỹ thuật hóa học	8.18	Giỏi	
188	22030287	Nguyễn Thị Nhung	09/07/2004	DH22KC	Kế toán	8.18	Giỏi	
189	22030420	Ngô Thanh Quỳnh	10/03/2004	DH22KC	Kế toán	8.17	Giỏi	
190	22030138	Nguyễn Thị Thủy	02/07/2004	DH22LH	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	8.17	Giỏi	
191	22030344	Trần Nguyễn Ngọc Anh	27/06/2004	DH22TUD	Tâm lý học	8.16	Giỏi	
192	22030048	Nguyễn Lê Nhã Uyên	13/06/2004	DH22QG	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.16	Giỏi	
193	22030589	Nguyễn Thành Phát	14/05/2001	DH22TN	Tài chính - Ngân hàng	8.15	Giỏi	
194	22030112	Phan Nguyễn Đức Trọng	18/12/2004	DH22LT	Công nghệ thông tin	8.15	Giỏi	
195	22031604	Phạm Thị Hào	08/01/2004	DH22LDS	Luật	8.14	Giỏi	
196	22030957	Trần Anh Thy	18/01/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.14	Giỏi	

STT	Mã Sinh Viên	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Học	Ngành	Điểm TBC TL	Xếp Loại	Ghi chú
197	22030394	Hoàng Thị Tường Vy	27/08/2004	DH22LG2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.14	Giỏi	
198	22030304	Đặng Xuân Hải	22/12/2003	DH22QG	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.13	Giỏi	
199	22031682	Bùi Thị Thúy Hằng	29/10/2004	DH22QK	Quản trị khách sạn	8.13	Giỏi	
200	22030544	Nguyễn Thị Mai Hoa	08/07/2004	DH22LK	Luật	8.13	Giỏi	
201	22031082	Phan Thị Thanh Trúc	09/03/2004	DH22MTH	Marketing	8.13	Giỏi	
202	22030407	Lê Ngọc Ánh Tuyết	24/09/2004	DH22QG	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.13	Giỏi	
203	22031135	Bùi Phạm Gia Anh	24/12/2004	DH22KT	Kế toán	8.12	Giỏi	
204	22030130	Nguyễn Thị Thùy Linh	15/12/2004	DH22LG2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.12	Giỏi	
205	22030580	Phan Thị Kim Ngân	20/07/2004	DH22LG2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.12	Giỏi	
206	22031380	Vương Thị Ánh Ngọc	14/11/2004	DH22KT	Kế toán	8.12	Giỏi	
207	22030056	Nguyễn Thanh Thảo	14/03/2004	DH22TUD	Tâm lý học	8.12	Giỏi	
208	22031279	Trần Tiến Đạt	15/10/2004	DH22CK	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	8.11	Giỏi	
209	22031461	Trần Thị Thùy Linh	26/06/2004	DH22TM	Ngôn ngữ Anh	8.11	Giỏi	
210	22030374	Trần Thị Hồng Gấm	08/10/2004	DH22TM	Ngôn ngữ Anh	8.1	Giỏi	
211	22030585	Lê Thị Ngọc Mai	17/09/2004	DH22QK	Quản trị khách sạn	8.1	Giỏi	
212	22031326	Nguyễn Thị Trà My	29/08/2004	DH22LG3	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.1	Giỏi	
213	22030739	Nguyễn Phi Long	14/10/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8.09	Giỏi	
214	22031255	Vũ Kim Minh	17/01/2004	DH22CT1	Công nghệ thông tin	8.09	Giỏi	
215	22030529	Đoàn Thị Anh Thơ	31/10/2004	DH22MTH	Marketing	8.09	Giỏi	
216	22030819	Võ Thị Thùy Trinh	07/12/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.09	Giỏi	

STT	Mã Sinh Viên	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Học	Ngành	Điểm TBC TL	Xếp Loại	Ghi chú	
217	22030975	Lê Thị Hồng	Hoa	14/04/2004	DH22MKS	Marketing	8.08	Giỏi	
218	22030481	Đỗ Trung	Kiên	05/05/2004	DH22LG2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.08	Giỏi	
219	22030467	Đặng Xuân	Phương	14/01/2004	DH22LG2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.08	Giỏi	
220	22030184	Võ Thị Xuân	Yến	28/10/2004	DH22KS	Quản trị khách sạn	8.08	Giỏi	
221	22030490	Dương Ngọc Kim	Anh	29/09/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8.07	Giỏi	
222	22031298	Phạm Nguyễn Quỳnh	Anh	13/08/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8.07	Giỏi	
223	22030248	Trần Mai Tuyết	Nhung	30/09/2004	DH22TN	Tài chính - Ngân hàng	8.07	Giỏi	
224	22030678	Trần Thị Tường	Vi	24/07/2004	DH22QTT	Quản trị kinh doanh	8.07	Giỏi	
225	22031025	Ekaterina	Grinenko	20/07/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.06	Giỏi	
226	22030033	Đoàn Minh	Quân	29/08/2004	DH22KH	Công nghệ kỹ thuật hóa học	8.06	Giỏi	
227	22030427	Trần Ngọc Mỹ	Tâm	26/07/2004	DH22TUD	Tâm lý học	8.06	Giỏi	
228	22030537	Đoàn Thị Thùy	Tiên	24/03/2004	DH22LG2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.06	Giỏi	
229	22030229	Phạm Thị Thùy	Trang	14/02/2004	DH22KH	Công nghệ kỹ thuật hóa học	8.06	Giỏi	
230	22030593	Nguyễn Minh	Giang	11/02/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.06	Giỏi	
231	22031173	Võ Quốc	Đạt	28/07/2004	DH22KH	Công nghệ kỹ thuật hóa học	8.05	Giỏi	
232	22030762	Nguyễn	Khải	13/08/2004	DH22TUD	Tâm lý học	8.05	Giỏi	
233	22030049	Hoàng Duy	Long	08/10/2000	DH22CK	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	8.05	Giỏi	
234	22031141	Trần Thị Bích	Ngọc	21/04/2004	DH22KT	Kế toán	8.05	Giỏi	
235	22030501	Đào Minh	Quân	27/11/2004	DH22LG2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.05	Giỏi	
236	22031022	Nguyễn Thanh Thảo	Vy	24/01/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.05	Giỏi	

STT	Mã Sinh Viên	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Học	Ngành	Điểm TBC TL	Xếp Loại	Ghi chú	
237	22031138	Hoàng Thị Ngọc	Phương	24/09/2003	DH22LG3	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.04	Giỏi	
238	22030797	Dương Thị Huyền	Trang	30/08/2004	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.04	Giỏi	
239	22031072	Trần Tường	Vy	13/09/2004	DH22KQ	Kinh doanh quốc tế	8.04	Giỏi	
240	21031622	Nguyễn Thuý Khánh	Linh	08/10/2001	DH21DD	Ngành Điều dưỡng	8.04	Giỏi	
241	22031187	Nguyễn Tấn	Dũng	05/07/2004	DH22CT1	Công nghệ thông tin	8.03	Giỏi	
242	22030812	Trần Vũ Hải	Dương	02/07/2004	DH22PA	Ngôn ngữ Anh	8.03	Giỏi	
243	22031124	Phạm Văn	Đức	17/09/2004	DH22CT1	Công nghệ thông tin	8.02	Giỏi	
244	22030313	Đặng Nguyễn Minh	Hiếu	08/11/2004	DH22LG3	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.02	Giỏi	
245	22031046	Nguyễn Thị Phương	Ngân	02/04/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.02	Giỏi	
246	22030987	Đinh Thị Thảo	Quyên	12/12/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8.02	Giỏi	
247	22030738	Phạm Thị Hồng	Thảo	19/09/2004	DH22DN	Quản trị kinh doanh	8.02	Giỏi	
248	22030914	Lê Minh	Đạt	05/10/2004	DH22CO1	Công nghệ kỹ thuật ô tô	8.01	Giỏi	
249	22031233	Phạm Thị Thanh	Hiếu	09/07/2003	DH22TM	Ngôn ngữ Anh	8.01	Giỏi	
250	22030025	Nguyễn Thanh	Hoài	11/03/2004	DH22XD	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	8.01	Giỏi	
251	22030840	Ngô Tiến	Tối	21/07/2004	DH22LT	Công nghệ thông tin	8.01	Giỏi	
252	22030976	Đặng Thị Kiều	Vy	14/11/2004	DH22MKS	Marketing	8.01	Giỏi	
253	22030555	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	28/04/2004	DH22LG2	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8	Giỏi	
254	22030362	Trần Thị Thúy	Hằng	02/01/2004	DH22TN	Tài chính - Ngân hàng	8	Giỏi	
255	22031041	Trần Kim	Lụa	19/02/2004	DH22KC	Kế toán	8	Giỏi	
256	22030619	Nguyễn Đăng Phương	Ngân	14/12/2004	DH22KS	Quản trị khách sạn	8	Giỏi	

STT	Mã Sinh Viên	Họ và Tên	Ngày Sinh	Lớp Học	Ngành	Điểm TBC TL	Xếp Loại	Ghi chú	
257	22030816	Phạm Trần Tú	Nghi	31/08/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8	Giỏi	
258	22030865	Nguyễn Đặng Phương	Như	21/02/2004	DH22LG1	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8	Giỏi	
259	22031519	Lê Thị Hồng	Nhung	03/11/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8	Giỏi	
260	22031042	Trần Thảo	Trang	02/09/2004	DH22PA	Ngôn ngữ Anh	8	Giỏi	
261	22031094	Trần Thu	Trang	07/09/2004	DH22LG3	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	8	Giỏi	
262	22030107	Lê Ngọc Xuân	Tuyền	20/12/2004	DH22DL	Quản trị kinh doanh	8	Giỏi	
II. Thạc sĩ									
263	22110009	Đặng Nguyễn Kim	Thư	26/09/1997	MBA22K26	Ngành Quản trị kinh doanh	8.66		Thủ khoa ngành
264	22110017	Hứa Vân	Anh	9/7/1996	MTESOL22K10	Ngành Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh	8.57		Thủ khoa ngành